

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /XN-UBND

Thanh Hoá, ngày tháng năm 2026

GIẤY XÁC NHẬN

**Đăng ký thu hồi khoáng sản trong phạm vi thực hiện thi công
Dự án Nhà máy sản xuất hàng may mặc, giày da và đồ chơi xuất khẩu
tại xã Mậu Lâm, tỉnh Thanh Hóa**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Địa chất và Khoáng sản ngày 29/11/2024; Luật số 147/2025/QH15 ngày 11/12/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Địa chất và Khoáng sản;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 193/2025/NĐ-CP ngày 02/7/2025 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Địa chất và Khoáng sản; số 21/2026/NĐ-CP ngày 16/01/2026 sửa đổi, bổ sung Nghị định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02/7/2025;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Nông nghiệp và Môi trường: Số 36/2025/TT-BNNMT ngày 02/7/2025 quy định về khai thác khoáng sản, khai thác tận thu khoáng sản và thu hồi khoáng sản; số 04/2026/TT-BNNMT ngày 16/01/2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của một số thông tư thuộc lĩnh vực địa chất và khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 3238/QĐ-UBND ngày 08/10/2025 của UBND tỉnh Thanh Hóa chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư dự án Nhà máy sản xuất hàng may mặc, giày da và đồ chơi xuất khẩu tại xã Mậu Lâm, tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Giấy phép môi trường số 239/GP-UBND ngày 07/5/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa cấp phép cho Công ty cổ phần đầu tư HKP Green Phú Nhuận được thực hiện các hoạt động bảo vệ môi trường của dự án “Nhà máy sản xuất hàng may mặc, giày da và đồ chơi xuất khẩu” tại xã Mậu Lâm, tỉnh Thanh Hoá;

Xét Văn bản đăng ký thu hồi khoáng sản đề ngày 07/5/2026 kèm theo hồ sơ đề nghị thu hồi khoáng sản trong phạm vi diện tích thực hiện thi công dự án Nhà máy sản xuất hàng may mặc, giày da và đồ chơi xuất khẩu tại xã Mậu Lâm, tỉnh Thanh Hóa của Công ty cổ phần đầu tư HKP Green Phú Nhuận và các hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 854/TTr-SNNMT ngày 06/6/2026.

XÁC NHẬN:

Điều 1. Xác nhận Công ty cổ phần đầu tư HKP Green Phú Nhuận (mã số doanh nghiệp 2803173684, đăng ký lần đầu ngày 26/6/2025, đăng ký thay đổi lần thứ 1 ngày 25/9/2025 do Sở Tài chính tỉnh Thanh Hóa cấp; địa chỉ trụ sở chính: Số 10 Đào Duy Anh, phố Đội Cung 2, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa) đã đăng ký thu hồi khoáng sản các nội dung chính sau đây:

1. Tên khoáng sản thu hồi: Đất làm vật liệu san lấp.
2. Vị trí khu vực thu hồi khoáng sản: Thuộc phạm vi diện tích thực hiện dự án Nhà máy sản xuất hàng may mặc, giày da và đồ chơi xuất khẩu tại xã Mậu Lâm, tỉnh Thanh Hoá;
3. Diện tích khu vực thu hồi khoáng sản: 34.561,3 m².
Không gian thu hồi khoáng sản được thể hiện chi tiết theo Phụ lục 1 và Phụ lục 2 - Bản đồ ranh giới khu vực đăng ký thu hồi khoáng sản kèm theo.
4. Khối lượng khoáng sản thu hồi (ở trạng thái tự nhiên): 227.265,52 m³.
5. Thời gian thu hồi khoáng sản: 10 tháng kể từ ngày Giấy xác nhận này có hiệu lực.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Công ty cổ phần đầu tư HKP Green Phú Nhuận có trách nhiệm:
 - Chịu trách nhiệm hoàn toàn trước pháp luật về tính chính xác của số liệu, thông tin vị trí, khối lượng, chủng loại khoáng sản được nêu trong Bản đăng ký thu hồi của đơn vị; tổ chức thực hiện việc thu hồi khoáng sản đất làm vật liệu san lấp theo đúng vị trí, khối lượng, chủng loại, kế hoạch, thời hạn nêu trên theo đăng ký của đơn vị.
 - Nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản vào Ngân sách nhà nước đối với khối lượng đất được thu hồi trước khi tiến hành khai thác; phải thống kê, kiểm kê, tổng hợp đầy đủ khối lượng khoáng sản thu hồi thực tế để thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính và các nghĩa vụ khác theo đúng quy định của pháp luật về khoáng sản và pháp luật khác có liên quan.
 - Khai thác khoáng sản đúng khối lượng được cấp phép, ưu tiên cung cấp đất san lấp để phục vụ các công trình sử dụng vốn ngân sách nhà nước khác trên địa bàn tỉnh; thực hiện đầy đủ trách nhiệm liên quan đến lĩnh vực giao thông, môi trường, an toàn lao động trong quá trình thu hồi, vận chuyển khoáng sản theo quy định của pháp luật; lắp đặt, duy trì vận hành, sử dụng camera giám sát, thiết bị cân (bao gồm trạm cân hoặc thiết bị cân khác) hoặc thiết bị đo đặc để kiểm soát sản lượng khoáng sản khai thác phục vụ công tác thống kê sản lượng

khoáng sản đã khai thác để UBND xã Mậu Lâm theo dõi, giám sát; kê khai, báo cáo sản lượng khai thác khoáng sản trung thực, đầy đủ hàng tháng về Sở Nông nghiệp và Môi trường, Thuế tỉnh Thanh Hóa, UBND xã Mậu Lâm và chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về số liệu báo cáo để thực hiện nghĩa vụ tài chính, nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo quy định.

- Trong quá trình thực hiện nếu phát hiện có khoáng sản mới ngoài loại khoáng sản đăng ký nêu trên, Công ty cổ phần đầu tư HKP Green Phú Nhuận phải báo cáo cơ quan nhà nước có thẩm quyền để được xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Định kỳ hàng tháng báo cáo tình hình thực hiện công tác thu hồi khoáng sản về UBND tỉnh Thanh Hóa (thông qua Sở Nông nghiệp và Môi trường) để tổng hợp, quản lý theo quy định; chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của thông tin, số liệu báo cáo.

2. Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND xã Mậu Lâm theo chức năng, nhiệm vụ được giao, tổ chức kiểm tra, giám sát quá trình thu hồi khoáng sản theo các nội dung nêu trên của đơn vị; chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh và trước pháp luật nếu để đơn vị lợi dụng việc khai thác khoáng sản trái phép, không đúng các nội dung nêu tại Điều 1 Giấy xác nhận này do sự thiếu kiểm tra, giám sát của cơ quan quản lý nhà nước./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Các sở: Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường;
- Công an tỉnh;
- Thuế tỉnh Thanh Hóa;
- UBND xã Mậu Lâm;
- Công ty CP ĐT HKP GREEN Phú Nhuận;
- Lưu VT, CN (T06.36).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Cao Văn Cường

RANH GIỚI, TỌA ĐỘ KHU VỰC THU HỒI KHOÁNG SẢN
*(Phụ lục kèm theo Giấy xác nhận số /XN-UBND ngày tháng năm 2026
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa)*

Điểm góc	Hệ toạ độ VN-2000 (Kinh tuyến trục 105 ⁰ múi chiều 3 ⁰)	
	X (m)	Y (m)
M1	2173 904,148	563 527,261
M2	2173 898,970	563 534,390
M3	2173 893,220	563 557,750
M4	2173 883,190	563 587,760
M5	2173 876,450	563 614,700
M6	2173 842,660	563 640,800
M7	2173 804,700	563 670,500
M8	2173 787,321	563 679,211
M9	2173 667,392	563 558,763
M10	2173 789,962	563 412,581
Diện tích: 34.561,3 m²		
Mức sâu thu hồi thấp nhất: +9,5 m		